TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN ĐỒN** **TỈNH QUẢNG NINH** Bản án số:01/2019/DS-ST Ngày 02 tháng 01 năm 2019 V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Lan Anh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà: Hoàng Thị Minh Tâm
2. Ông: Phạm Văn Bé.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn *tham gia phiên tòa*: Bà Mạc Thị Thắm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 01 năm 2019, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 11/2017/TLST-DS ngày 14/12/2017, về việc " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXX-ST ngày 02/11/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 01 ngày 19/11/2018 và số 02/2018 ngày 14/12/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đàm Thị Thu Thủy; địa chỉ, tổ 2, khu Long Thạch A, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Đặng Quốc Anh, địa chỉ: Tổ 3, khu 7, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 23/10/2017). Có mặt;

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Thu Hương - Luật sư Công ty Luật TNHH MTV An Thành; Địa chỉ: Số 587 Nguyễn Văn Cừ, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt, có đơn xin xử án vắng mặt;

- *Bị đơn*: Công ty Cổ phần Vân Hải Xanh; Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Sơn Hào, xã Quan Lạn, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hải Quảng - chức vụ: Tổng giám đốc; *Đại diện theo uỷ quyền*: Ông Phạm Hải Quỳnh; Địa chỉ: số 89, phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, có mặt;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*

+ Ông Đinh Trọng Sơn; Địa chỉ: 30 Trần Vũ, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Vắng mặt, có đơn xin xử án vắng mặt.

+ Ông Phạm Hải Quảng; Địa chỉ: số 89, phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt, có đơn xin xử án vắng mặt.

+ Ông Phạm Hải Quỳnh; Địa chỉ: số 89, phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, có mặt

Người làm chứng:

1. Phạm Thị Thanh Minh; Địa chỉ: số 89, phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

2. Lê Hải Tầng; Địa chỉ: Tổ 3, khu 4C, phường Cẩm Trung, cẩm phả, Quảng Ninh, vắng mặt.

3. Lương Văn Vượng; Địa chỉ: Khu 1, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, Đơn khởi kiện bổ sung và các lời khai tại tòa án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Do có mối quan hệ quen biết với bà Thủy, ông Phạm Hải Quảng - Tổng giám đốc công ty cổ phần Vân Hải Xanh (sau đây viết tắt: Công ty) có đề nghị bà Thủy cho Công ty vay tiền để kinh doanh. Tại Hợp đồng vay tiền ngày 22/5/2010 Công ty có vay của bà Thủy số tiền là 2.450.000.000đ (hai tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng) với lãi suất thỏa thuận là từ 3000đ-4000đ/1 triệu /1 ngày. Tại Hợp đồng vay tiền ngày 20/12/2010, Công ty có vay của bà Đàm Thị Thu Thủy số tiền là 1.400.000.000đ(một tỷ bốn trăm triệu đồng) với lãi suất thỏa thuận là từ 3000đ – 4000đ/1 triệu /1 ngày. Thời hạn trả nợ của cả hai hợp đồng là ngày 28/02/2011. Ngày 24/02/2012 Bà Thủy và ông Quảng có biên bản cam kết tại phòng an ninh kinh tế công an tỉnh Quảng Ninh thỏa thuận lại thời hạn trả nợ cho cả hai hợp đồng vay tiền trên là ngày 25/4/2012. Nay bà Thủy đề nghị Tòa án buộc Công ty phải trả bà tổng số tiền vay theo Hợp đồng vay tiền của Công ty cổ phần Vân Hải Xanh ngày 22/05/2010 và 20/12/2010 là 3.850.000.000đ *(Ba tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng)* **và tổng tiền lãi là: 3.743.221.000 đồng.** Mức lãi được tính như sau:

Lãi vay trong hạn tính từ: 22/05/2010 đến 25/04/2012 là: 1 năm 11 tháng 3 ngày; = 2.450.000.000 x 13,5%/năm + 2.450.000.000 x 1,125%/tháng x 11 tháng + 2.450.000.000 x 0,0375%/ngày x 3 ngày = 636.693.750 đồng

Lãi quá hạn tính trên số tiền phải trả là: 2.450.000.000 + 636.693.750 = 3.086.693.750 đồng.

Lãi quá hạn tính từ: 26/04/2012 tính đến 02/01/2019 là: 6 năm 8 tháng 6 ngày.

Lãi quá hạn = 3.086.693.750 x 9%/năm x 6 năm + 3.086.693.750 x 0,75%/tháng x 8 tháng + 3.086.693.750 x 0,025%/ngày x 6 ngày= 1.856.646.290 đồng

Vậy tổng lãi trong hạn và quá hạn của khoảng vay này = 636.693.750 + 1.856.646.290 = 2.493.340.040 đồng

Lãi của khoản vay 1.400.000.000 đồng ngày 20/12/2010:

Lãi vay trong hạn tính từ: 20/12/2010 đến 25/04/2012 là: 1 năm 4 tháng 5 ngày

Lãi trong hạn = 1.400.000.000 x 13,5%/năm + 1.400.000.000 x 1,125%/tháng x 4 tháng + 1.400.000.000 x 0,0375%/ngày x 5 ngày = 254.625.000 đồng.

Lãi quá hạn tính trên số tiền phải trả là: 1.400.000.000 + 254.625.000 = 1.654.525.000 đồng.

Lãi quá hạn tính từ: 26/04/2012 tạm tính đến 02/01/2019 là: 6 năm 8 tháng 6 ngày.

Lãi quá hạn = 1.654.525.000 x 9%/năm x 6 năm + 1.654.525.000 x 0,75%/tháng x 8 tháng + 1.654.525.000 x 0.025%/ngày x 6 ngày= 995.256.937 đồng.

Vậy tổng lãi trong hạn và quá hạn của khoảng vay này = 254.625.000 + 995.256.937 = 1.249.881.937 đồng.

Tổng tiền lãi trong hạn và quá hạn của 02 khoản vay là: 2.473.733.185 + 1.253.958.100 = 3.743.221.977 làm tròn là: 3.743.221.000 đồng.

Vậy Tổng tiền gốc và lãi tính đến ngày 02/01/2019 = 7.593.221.000 đồng.

Ngày 30/10/2018 đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin rút yêu cầu về việc trả lãi 2000đ/1 triệu/ 01 ngày cho 02 hợp đồng vay tiền ngày 22/5/2010 và 20/12/2010 và buộc ông Quảng phải thực hiện cam kết ngày 24/02/2012. Trong biên bản cam kết ngày 24/02/2012, ông Quảng và bà Thủy đã cam kết: Nếu quá thời hạn 25/4/2012 ông Quảng không bán Quyền sử dụng 02 ô đất tại thôn Sơn Hào, xã Quan Lạn, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh để trả nợ thì ông Quảng sẽ làm hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất và tài sản gắp liền trên đất theo GCN QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BA 307659 do UBND huyện Vân Đồn cấp ngày 26/6/2010 và GCN QSD đất số: AH 439153 do UBND huyện Vân Đồn cấp ngày 27/4/2007 đều mang tên ông Phạm Hải Quảng cho bà Thủy.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày: Thừa nhận chữ ký của ông Quảng trong 02 Hợp đồng vay tiền ngày 22/5/2010 và Hợp đồng vay tiền ngày 20/12/2010 và có đóng dấu của Công ty Vân Hải Xanh. Ông Quỳnh thừa nhận đến ngày 24/02/2012 Bà Thủy và ông Quảng có biên bản cam kết tại phòng an ninh kinh tế công an tỉnh Quảng Ninh thỏa thuận nhiều nội dung liên quan đến các khoản nợ của ông Quảng trong đó có thỏa thuận lại thời hạn trả nợ cho cả hai hợp đồng trên là ngày 25/04/2012 song ông Quỳnh cho rằng trong giai đoạn năm 2010-2011 bà Thủy lúc đó là kế toán của Công ty Vân Hải Xanh được giao nhiệm vụ quản lý và theo dõi tài chính của Công ty, ông Quảng có ký lưu không cho bà Thủy một số chữ ký để thuận tiện cho việc giao dịch và xử lý công việc của dự án. Bà Thủy sau đó dùng chữ ký lưu không của ông để làm hợp đồng vay tiền và khởi kiện tại Tòa án. Ông Quỳnh cho rằng đây là trường hợp lợi dụng tín nhiệm hòng chiếm đoạt tài sản của

Công ty Vân Hải Xanh đề nghị tòa án xem xét tuy nhiên không đưa ra được chứng cứ chứng minh. Ông Quỳnh xác định: Năm 2010-2011 Công ty Vân Hải Xanh không phát hành trái phiếu huy động vốn; không họp hội đồng quản trị để bàn bạc thống nhất vay số tiền 3.850.000.000đ của bà Thủy; cũng không có khoản tiền nào là số tiền 3.850.000.000đ được nhập vào tài khoản hay quỹ công ty. Ông Quỳnh không cung cấp được sổ họp của công ty và các chứng từ hóa đơn tài chính, kế toán thời điểm năm 2010-2011. Việc ông Quảng có ký vay và đóng dấu Công ty là hoạt động mang tính cá nhân của ông Quảng nên Công ty Vân Hải Xanh không đồng ý trả bà Thủy số tiền gốc và tiền lãi do bà Thủy yêu cầu. Ông Quỳnh không thừa nhận hợp đồng vay tiền giữa bà Thủy và ông Quảng là hợp đồng vay có lãi suất vì mục "**3.Lãi suất tiền vay**: Theo thỏa thuận(3000-4000/1 triệu/1 ngày)" trong 02 Hợp đồng vay tiền ngày 22/5/2010 và ngày 20/12/2010 là phần viết thêm vào hợp đồng. Đề nghị tòa án xem xét theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đinh Trọng Sơn, Phạm Hải Quỳnh, Phạm Hải Quảng có lời khai tại hồ sơ đều xác định năm 2010-2011 không có khoản tiền 3.850.000.000đ được chuyển vào tài khoản của công ty và thời gian đó công ty Vân Hải Xanh cũng không phát hành trái phiếu để vay vốn. Do đó nếu có số tiền 3.850.000.000đ mà ông Quảng ký vay thì đó là hoạt động của cá nhân ông Quảng không phải là hoạt động kinh doanh của Công ty. Các cổ đông khác và Công ty không thể chịu trách nhiệm về việc vay nợ này của ông Quảng. Việc vay tiền giữa bà Thủy và ông Quảng không ảnh hưởng đến hoạt động chung của Công ty Vân Hải Xanh. Ông Quảng xin chịu trách nhiệm cá nhân cho khoản nợ trên.

Những người làm chứng chị Phạm Thị Thanh Minh, anh Lương Quang Vượng, anh Lê Văn Tầng là những cổ đông cũ của công ty Vân Hải Xanh đều có lời khai tại tòa án xác định thời điểm năm 2010-2011 Công ty không phát hành trái phiếu để vay vốn, cũng không có số tiền 3.850.000.000đ được nhập vào quỹ của Công ty, bà Đàm Thị Thu Thủy cũng không thông báo hay nhận phiếu thu từ kế toán của Công ty. Hoạt động chung của công ty thời điểm đó vẫn diễn ra bình thường.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn phát biểu:

Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đình chỉ xét xử đối với việc rút yêu cầu của đại diện nguyên đơn; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đàm Thị Thu Thủy, buộc Công ty cổ phần Vân Hải Xanh phải trả cho bà Thủy số nợ gốc 3.850.000.000đ (ba tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng) và trả lãi suất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Đàm Thị Thu Thủy khởi kiện Công ty cổ phần Vân Hải Xanh – có địa chỉ trụ sở chính tại: Thôn Sơn Hào, xã Quan Lạn, huyện Vân Đồn. Vì vậy quan hệ pháp luật là " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn theo quy định Khoản 3 Điều 26, Điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Đàm Thị Thu Thủy với công ty cổ phần Vân Hải Xanh là có cơ sở vì việc vay nợ giữa bà Thủy với Công ty được thể hiện bằng Hợp đồng vay tiền gốc lập ngày 22/5/2010 và ngày 20/12/2010 có chữ ký của ông Quảng- Đại diện hợp pháp của Công ty, có đóng dấu Công ty cổ phần Vân Hải Xanh, hợp đồng vay tiền giữa ông Quảng và bà Thủy là sự tự nguyện thỏa thuận, không vi phạm điêù cấm của luật, không vi phạm đạo đức xã hội. Ngày 24/02/2012 ông Quảng và bà Thủy cam kết tại Công an tỉnh Quảng Ninh cho việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho 02 hợp đồng thời hạn là ngày 25/4/2012, từ đó đến nay Công ty không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bà Thủy vì vậy bà Thủy khởi kiện Công ty cổ phần Vân Hải Xanh để đòi nợ là có cơ sở.

Đại diện ủy quyền của Ông Quảng và ông Quảng có bản tường trình đều cho rằng ông Quảng bị bà Thủy lừa ký lưu không vào giấy tờ rồi khởi kiện Công ty tuy nhiên không có căn cứ chứng minh. Tại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 220333527 (đăng ký lần thứ 4 ngày 14/4/2009) thể hiện tại thời điểm vay tiền bà Thủy, ông Phạm Hải Quảng là người đại diện theo pháp luật của Công ty với chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm tổng giám đốc và bị đơn không có tài liệu nào khác chứng minh trong giai đoạn năm 2010-2011 ông Quảng bị mắc bệnh tâm thần hay bệnh gì khác làm mất, hoặc hạn chế khả năng điều khiển hành vi dân sự của mình; trong điều lệ Công ty cổ phần Vân Hải Xanh cũng không có quy định nào cho việc người đại diện hợp pháp của Công ty được ký lưu không trong hoạt động điều hành doanh nghiệp nên Công ty phải chịu trách nhiệm với những hoạt động của người đại diện hợp pháp của Công ty (ông Quảng) xác lập và thực hiện. Do đó theo quy định tại tại Điều 93 Bộ luật dân sự năm 2005: "Pháp nhân phải chịu trách nhiệm dân sự về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ dân sự do người đại diện xác lập, thực hiện nhân danh pháp nhân" do đó Công ty Cổ Phần Vân Hải Xanh phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bà Đàm Thị Thu Thủy.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa đại diện bị đơn không cung cấp được sổ họp của Công ty và các chứng từ kế toán, tài chính giai đoạn năm 2010, 2011 để chứng minh khi vay tiền bà Thủy, Công ty có họp hội đồng quản trị để bàn bạc nội dung vay 2 khoản tiền này hay không?; sau khi vay tiền ông Quảng có nhập số tiền 3.850.000.000đ vào quỹ công ty để hoạt động hay không? và Công ty có được sử dụng số tiền trên cho hoạt động kinh doanh của Công ty không nên không có cơ sở khẳng định đây là khoản vay của cá nhân ông Quảng. Còn việc số tiền 3.850.000.000đ có nhập quỹ công ty hay không ông Quảng phải chịu trách

nhiệm trước Công ty. Sau này, nếu có chứng cứ xác định ông Quảng dùng danh nghĩa đại diện Công ty vay số tiền 3.850.000.000đ cho mục đích cá nhân, Công ty có thể khởi kiện đòi ông Quảng bằng một vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

[3] Về thời hạn vay: Theo 02 Hợp đồng vay tiền ngày 22/5/2010 và hợp đồng vay tiền ngày 20/12/2010; thời hạn vay của cả 02 hợp đồng từ ngày vay đến ngày 28/02/2011 phải thanh toán nợ. Tại biên bản cam kết ngày 24/02/2012, 02 hợp đồng được cơ cấu lại thời hạn trả nợ là ngày 25/04/2012 do đó thời hạn trả nợ cho 02 hợp đồng vay tiền trên là ngày 25/04/2012 là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về lãi suất: 02 Hợp đồng vay tiền ngày 22/5/2010 và ngày 20/12/2010 giữa ông Quảng và bà Thủy là bản đánh máy, tuy nhiện nội dung về phần thỏa thuận lãi là phần viết tay.Tại mục "**3.Lãi suất tiền vay**: theo thỏa thuận(3000-4000/1 triệu/1 ngày)" có trong hai hợp đồng vay tiền không thể hiện là 3000-4000 đơn vị tính là gì(VND hay USD hay một đơn vị tính tiền nào khác). Đại diện bị đơn không thừa nhận 02 hợp đồng vay tiền trên có sự thỏa thuận về lãi suất và cho rằng đây là phần bà Thủy tự điền thêm vào hợp đồng; Đại diện Nguyên đơn không có chứng cứ chứng minh về việc có sự thỏa thuận lãi nên không có cơ sở chấp nhận hợp đồng vay có thỏa thuận lãi suất do đó không có cơ sở chấp nhận cách tính lãi trong hạn và lãi quá hạn như đại diện ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu. Việc tính lãi suất của 2 hợp đồng vay tiền trên áp dụng theo quy định tại Khoản 4 Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005. Do đó bác quan điểm của người đại diện ủy quyền của nguyên đơn về việc đây là khoản vay có lãi và cách tính **lãi trong hạn** của 02 hợp đồng vay tiền; lãi trong hạn cho hợp đồng vay tiền ngày 20/12/2010 được đại diện nguyên đơn tính từ ngày 20/12/2010 đến ngày 25/04/2012 trên số tiền 2.450.000.000đ là 636.693.750đ và lãi trong hạn của hợp đồng vay tiền ngày 20/12/2010 tính từ: Ngày 22/5/2010 đến ngày 25/04/2012 với số tiền 1.400.000.000đ là 254.625.000đ và bác một phần lãi quá hạn tính 9%/ năm tính trên số tiền gốc + lãi trong hạn tương ứng với thời hạn vay của cả hai khoản vay trên là 535.165.727đ, chỉ chấp nhận phần cách tính lãi quá hạn 9%/ năm tính trên nợ gốc tương ứng với thời hạn vay.

Ngày 30/10/2018 đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử việc rút yêu cầu của bà Đàm Thị Thu Thủy và người đại diện theo quy định tại Khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét thấy 02 hợp đồng vay tiền trên là khoản vay có thời hạn, không lãi nên áp dụng Khoản 4 Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005 buộc Công ty cổ phần Vân Hải Xanh phải trả nợ gốc cho bà Thủy số tiền 3.850.000.000đ (ba tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng) và phải trả lãi đối với khoản nợ chậm trả theo lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng tại thời hạn chậm trả tại thời điểm trả nợ. (Mức lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam được thực hiện theo quyết định 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010 là 9,0%/năm).

Thời điểm tính lãi của 02 hợp đồng vay tiền của ông Quảng bà Thủy tính từ ngày 26/4/2012 đến 02/01/2019 tức là 06 năm 08 tháng 07 ngày được tính như sau: Lãi quá hạn = 3.850.000.000đ x 9%/năm x 6 năm + 3.850.000.000đ x 0,75%/tháng x 8 tháng + 3.850.000.000đ x 0.025%/ngày x 7 ngày = 2.316.737.500đ (hai tỷ ba trăm mười sáu triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Buộc Công ty cổ phần Vân Hải Xanh phải trả bà Thủy tổng số tiền gốc và lãi cho cả hai hợp đồng vay tiền ngày 22/5/2010 và ngày 20/12/2010 là: 3.850.000.000đ+ 2.316.737.500đ = 6.166.737.500đ (sáu tỷ một trăm sáu mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

[5] Về án phí: Công ty Cổ phần Vân Hải Xanh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho phần yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận. Bà Thủy phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho phần yêu cầu không được chấp nhận.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 93; Điều 471; Khoản 1, Khoản 4 Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đàm Thị Thu Thủy; Buộc Công ty Cổ phần Vân Hải Xanh phải trả bà Đàm Thị Thu Thủy tổng số tiền là: 6.166.737.500đ (sáu tỷ một trăm sáu mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng); Trong đó: số tiền gốc là 3.850.000.000đ (ba tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng) và số tiền lãi 2.316.737.500đ (hai tỷ ba trăm mười sáu triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Đàm Thị Thu Thủy về việc tính lãi trong hạn của hợp đồng vay tiền ngày 22/5/2010 là 636.693.750đ và lãi trong hạn của hợp đồng vay tiền ngày 20/12/2010 là 254.625.000đ và bác một phần lãi quá hạn 9%/năm tính trên số tiền gốc + lãi trong hạn tương ứng với thời hạn vay của cả hai hợp đồng vay trên là 535.165.727đ.

- Căn cứ Khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự: Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu tính lãi suất tính trên 2000đ/01triệu/01ngày và thực hiện cam kết chuyển nhượng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của ông Phạm Hải Quảng số: BA 307659, do Ủy ban nhân dân huyện Vân Đồn cấp ngày 26/6/2010 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Phạm Hải Quảng số AH439153, do Ủy ban nhân dân huyện Vân Đồn cấp ngày 27/4/2007 cho bà Đàm Thị Thu Thủy để khấu trừ các khoản nợ ông Quảng đã vay của bà Thủy.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà Đàm Thị Thu Thủy có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty Cổ phần Vân Hải Xanh không thực hiện nghĩa vụ trả

tiền (trả không đủ, hoặc không trả) cho bà Thủy, thì hàng tháng Công ty Cổ phần Vân Hải Xanh còn phải trả tiền lãi cho bà Thủy đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357; Khoản 1, Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Bị đơn Công ty Cổ phần Vân Hải Xanh phải chịu 114.166.500đ(một trăm mười bốn triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn bà Đàm Thị Thu Thủy phải chịu 54.794.500đ (năm mươi tư triệu bảy trăm chín mươi tư nghìn năm trăm đồng). Số tiền này được trừ vào số tiền 54.500.000đ đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại biên lai thu tiền số 0002891 ngày 14/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, bà Thủy còn phải nộp 294.500đ(hai trăm chín mươi tư nghìn năm trăm đồng).

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Quỳnh) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Quảng, ông Sơn) vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND h Vân Đồn
- VKSND, TAND tỉnh QN;
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Lan Anh